TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/DS-ST
Ngày: 22-4-2024
V/v Tranh chấp về việc
cử người giám hộ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI - TỈNH GIA LAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Quang Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đình Xiềng và bà Bùi Thị Nga.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Vương Tấn Lập – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 22/4/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 98/2023/TLST–DS, ngày 16/10/2023, về việc: "***Tranh chấp về việc cử người giám hộ***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-DS, ngày 06/3/2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn , xã C, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Đức N; địa chỉ: Số đường L, phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai *(Theo Giấy ủy quyền được Văn phòng Công chứng Đại An chứng nhận ngày 25/10/2023)*. Ông N có mặt.

- **Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Ngọc Th1, sinh năm 1976; địa chỉ: Làng J, xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

1. Ông Nguyễn Đình N, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn , xã C, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1978; địa chỉ: Số đường P, phường , quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến trình bày tại phiên tòa, thì nguyên đơn yêu cầu khởi kiện như sau:

Cha ông Nguyễn Đình Th là ông Nguyễn M đã chết vào ngày 19/12/2021, mẹ ông là bà Nguyễn Thị Ngọc T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tuyên bố là đã chết vào ngày 02/01/1991 theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 37/2023/QĐST-VDS ngày 20/12/2023. Cha, mẹ ông có 05 người con chung gồm ông Nguyễn Đình Th, bà Nguyễn Thị Ngọc Th1, bà Nguyễn Thị Ngọc D, ông Nguyễn Đình N và ông Nguyễn Hùng Đ.

Ông Nguyễn Hùng Đ bị bệnh chậm phát triển tâm thần bẩm sinh, không có vợ, con. Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã tuyên bố ông Đ là người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2021/QĐST-VDS ngày 29/01/2021.

Trước khi cha ông Th chết thì ông Nguyễn Hùng Đ sống cùng với cha ông, sau khi ông Nguyễn M chết thì từ tháng 12 năm 2021 ông Nguyễn Hùng Đ sống cùng với Th và do ông Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Sau đó, ông Nguyễn Hùng Đ đến nhà em gái ông là Nguyễn Thị Ngọc Th1 sinh sống và hiện nay bà Th1 đang là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Vì vậy, để thuận tiện cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng ông Th đề nghị Tòa án giải quyết chỉ định bà Nguyễn Thị Ngọc Th1 là người giám hộ cho ông Nguyễn Hùng Đ.

- Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Th1, trình bày:

Cha bà là ông Nguyễn M và mẹ bà là bà Nguyễn Thị Ngọc T (trước đây trú tại thôn , xã C, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk). Bố mẹ bà có 05 con chung là ông Nguyễn Đình Th, bà Nguyễn Thị Ngọc Th1, bà Nguyễn Thị Ngọc D, ông Nguyễn Đình N và ông Nguyễn Hùng Đ.

Mẹ của bà là bà Nguyễn Thị Ngọc T đã chết theo Quyết định tuyên bố của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột. Hiện nay, cha bà là ông Nguyễn M đã chết. Em bà là Nguyễn Hùng Đ là người mất năng lực hành vi dân sự theo quyết định số 05/2021/QĐST-VDS ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk. Em bà là Nguyễn Hùng Đ đang sinh sống với bà tại làng J, xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Em bà từ nhỏ đến bây giờ không lập gia đình vì không đủ khả năng nhận thức và sống độc thân.

Trước đây trong gia đình không thống nhất và có tranh chấp việc cử người giám hộ cho Nguyễn Hùng Đ. Vì vậy anh bà là Nguyễn Đình Th có đơn khởi kiện tranh chấp cử người giám hộ. Em bà Nguyễn Hùng Đ hiện đang ở với bà và bà là người trực tiếp nuôi dưỡng ông Đ tại làng J, xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Nay

qua trao đổi thì anh bà là Nguyễn Đình Th đã đồng ý cho bà tiếp tục nuôi dưỡng ông Nguyễn Hùng Đ. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân dân huyện Ia Grai giải quyết cho bà được tiếp tục nuôi dưỡng ông Nguyễn Hùng Đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc D vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Đơn trình bày và xin vắng mặt ngày 27/10/2023 bà D trình bày:

Hiện nay anh tôi là Nguyễn Đình Th có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai giải quyết cử người giám hộ cho anh Nguyễn Hùng Đ bị mất năng lực hành vi dân sự mà Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai thụ lý số 376/2023/TB-TLVA, ngày 16/10/2023.

Tôi có ý kiến như sau:

Hiện nay anh Nguyễn Hùng Đ đang sinh sống với chị Nguyễn Thị Ngọc Th1 tại làng J, xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Để thuận lợi cho việc giám hộ, tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai cử chị Nguyễn Thị Ngọc Th1 giám hộ cho anh Nguyễn Hùng Đ bị mất năng lực hành vi dân sự.

Tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai cho tôi vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án nhân dân huyện Ia Grai giải quyết vụ kiện mà Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai thụ lý số 376/2023/TB-TLVA, ngày 16/10/2023.

Tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai giải quyết vụ kiện về tranh chấp cử người giám hộ theo quy định pháp luật và cho phép tôi vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ kiện.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình N vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Thẩm phán Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tố tụng. Việc tống đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự đều được thực hiện đúng quy định và phù hợp với quy định của pháp luật.

Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình N vắng mặt suốt quá trình Tòa án thụ lý đến phiên tòa là coi như từ bỏ quyền chứng minh của mình theo quy định tại Điều 70 và 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên việc xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Đình N là phù hợp quy định của pháp luật.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 14 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 54 và Điều 57 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; nguyên đơn tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án chỉ định cho nguyên đơn Nguyễn Đình Th là người giám hộ cho ông Nguyễn Hùng Đ, do đó xác định vụ án "Tranh chấp về việc cử người giám hộ" theo quy định tại khoản 14 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà Nguyễn Thị Ngọc Th1 là bị đơn cư trú tại làng J, xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc D có yêu cầu xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Ngọc D.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình N vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Việc ông Nguyễn Đình N vẫn nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không không hợp tác để giải quyết vụ án, việc vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, để tiến hành giải quyết, xét xử vắng mặt ông Nguyễn Đình N. Theo khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự " *Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc*". Như vậy, ông Nguyễn Đình N phải chịu hậu quả về việc không đưa ra được và không đưa ra đủ chứng cứ để bảo vệ cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

[2] Về nội dung:

Theo Quyết định số 05/2021/QĐST-VDS ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk tuyên bố ông Nguyễn Hùng Đ mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ lời khai của các đương sự và tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ông Nguyễn Hùng Đ chưa có vợ, con. Từ nhỏ đến nay không lập gia đình vì không đủ khả năng nhận thức và sống độc thân. Ông Nguyễn Hùng Đ có cha là ông Nguyễn M và mẹ là bà Nguyễn Thị Ngọc T (trước đây trú tại thôn , xã C, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk). Cha, mẹ ông Đ có 05 con chung là ông Nguyễn Đình Th, bà Nguyễn Thị Ngọc Th1, bà Nguyễn Thị Ngọc D, ông Nguyễn Đình N và ông Nguyễn Hùng Đ.

Mẹ ông Nguyễn Hùng Đ là bà Nguyễn Thị Ngọc T đã chết theo Quyết định số 37/2023/QĐST-VDS, ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc T là đã chết. Ngày chết của bà Nguyễn Thị Ngọc T được xác định là ngày 02/01/1991. Cha của ông Nguyễn Hùng Đ là ông Nguyễn M đã chết theo Trích lục khai tử số 22/TLKT-BS, ngày 19/01/2022 của Ủy ban nhân dân xã C, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

Ngày 20/4/2023, Ủy ban nhân dân xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai có Công văn số 74/UBND về việc trả lời việc cử người giám hộ cho ông Nguyễn Hùng Đ theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc Th1. Theo nội dung Công văn trên thì quá trình nghiên cứu hồ sơ đề nghị của bà Th1. Ủy ban nhân dân xã I nhận được đơn trình bày của ông Nguyễn Đình Th là anh trai bà Th1, ông Th nêu ý kiến không đồng ý cho bà Th1 là người giám hộ đương nhiên của ông Đ. Do có tranh chấp về việc cử người giám hộ nên Ủy ban nhân dân xã I đã trả lời cho bà Th1 được biết.

Nguyên đơn ông Nguyễn Đình Th trình bày: Trước khi cha ông Th chết thì ông Nguyễn Hùng Đ sống cùng với cha ông Th, từ tháng 12 năm 2021 thì ông Nguyễn Hùng Đ sống cùng với ông Th và do ông Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Sau đó, ông Nguyễn Hùng Đ được em gái ông là Nguyễn Thị Ngọc Th1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến nay. Do Đó, để thuận tiện cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng ông Nguyễn Hùng Đ. Nay anh em ông Nguyễn Đình Th, Nguyễn Thị Ngọc Th1 và Nguyên Thị Ngọc D đều thống nhất cử bà Nguyễn Thị Ngọc Th1 là người giám hộ cho ông Nguyễn Hùng Đ, đề nghị Tòa án giải quyết chỉ định bà Nguyễn Thị Ngọc Th1 là người giám hộ cho ông Nguyễn Hùng Đ. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Đình Th, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Th1 giữ nguyên ý kiến trên. Ý kiến trên cũng phù hợp với ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Ngọc D tại Đơn trình bày và xin vắng mặt ngày 27/10/2023. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự và phù hợp các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Mặt khác, qua xác minh tại Công an xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai thì bà Nguyễn Thị Ngọc Th1 hiện cư

trú tại làng J, xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai chấp hành pháp luật tốt tại địa phương, đến thời điểm hiện nay chưa phát sinh vi phạm nào.

Như vậy, bà Nguyễn Thị Ngọc Th1 có đủ điều kiện làm người giám hộ theo quy định tại Điều 49 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Đình Th tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 14 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 54 và Điều 57 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đình Th.

Chỉ định bà Nguyễn Thị Ngọc Th1 (sinh năm 1976, địa chỉ: Làng J, xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai) là người giám hộ của ông Nguyễn Hùng Đ (sinh năm 1980, địa chỉ: Làng J, xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai, mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định số 05/2021/QĐST-VDS ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk).

2. Về án phí:

Buộc ông Nguyễn Đình Th phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300. 000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009039, ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Ông Nguyễn Đình Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (22/4/2024), các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Phạm Quang Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Phạm Quang Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà